TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THNH PHỐ H NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 261/2020/TLST- HNGĐ ngày 03/7/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16, Đào Đô, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, tHnh phố Hải Phòng; nơi đăng ký tạm trú: Căn hộ 5A05 CT3, Tổ 6, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, THnh phố H Nội;

Bị đơn: Chị Trần Thu H, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16, Đào Đô, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, tHnh phố Hải Phòng; nơi đăng ký tạm trú: Phòng 3203, Tòa A2 Vinhomes Gardenia Hm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, THnh phố H Nội;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a khoản 5, điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 07 tháng 7 năm 2020 là hoàn T tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thu H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* anh T, chị H thỏa thuận giao con gái Phạm Ngọc H My, sinh ngày 09/10/2018 cho chị Trần Thu H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Phạm Ngọc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng mỗi tháng, kể từ tháng 7/2020 cho đến khi cháu H My đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Ngọc T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ***:** Không có.

- *Về án phí:* Anh Phạm Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai số AK/2010/0009485 ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải PHòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 26/06/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu THnh Công